

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và bà Bùi Thị Vân Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông PH Thế Phương - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST - HS ngày 26/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST – HS ngày 12/4/2018 đối với các bị cáo:

1. Đồng Văn S, sinh năm 1982 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T và bà Đồng Thị D; có vợ Nguyễn Thị Kim X và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 12/01/2018. Có mặt.

2. Lê Ngọc L, sinh năm 1988 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc L và bà Đồng Thị Đ; có vợ Bùi Thị U và có 01 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 12/01/2018. Có mặt.

3. Lê Văn D, sinh năm 1988 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Phan Thị X; có vợ Bùi Thị Á và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 12/01/2018. Có mặt.

4. Lê mạnh H, sinh năm 1987 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Thị N; có vợ Phạm Thị D và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 12/01/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2018, Lê Ngọc L, Lê Mạnh H đến lán xưởng ở bãi cát nhà Đồng Văn S ở thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội chơi thì gặp S và Lê Văn D đang ngồi uống nước. Tại đây L rủ mọi người chơi bài dưới hình thức đánh "Sâm", tất cả đều đồng ý. Khi chơi bạc cả nhóm qui ước chơi "Sâm", bộ tứ lơ khơ được chia cho 04 người chơi, mỗi người 10 lá bài, ai đánh hết 10 lá bài trước 03 người còn lại thì người đó thắng và những người còn lại bị thua và phải trả cho người thắng số tiền 5.000 đồng trên từng lá bài còn lại của từng người bị thua chưa đánh hết; khi chia bài xong ai được "Sảnh Ròng" (trong bài có 10 lá bài tiên tiếp liền kề nhau) thì báo thắng và được ăn tiền của mỗi người thua là 200.000 đồng; ai được 04 quân bài lá số 2 (tứ quý 2) thì báo thắng và được ăn của mỗi người thua số tiền là 150.000 đồng; ai có 05 đôi bài (có 10 lá bài mỗi cặp đôi cùng số nhau) thì báo thắng và được ăn tiền của mỗi người thua là 150.000 đồng; ai có 10 lá bài màu đỏ hoặc đen (đồng màu) thì báo thắng và được ăn tiền của mỗi người thua 150.000 đồng; khi chơi lá bài to thắng lá bài nhỏ, đôi to thắng đôi nhỏ; đôi 3 là bé nhất, đôi 2 là lớn nhất; tứ quý 3 là nhỏ nhất, tứ quý 2 lớn nhất. Cả nhóm ngồi chơi đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Thu tại chiếu: 01 bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân bài và 4.420.000 đồng.

Thu trên người Đồng Văn S 4.000.000 đồng, Lê Mạnh H 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT - VKS ngày 23/3/2018 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Văn D, Lê Mạnh H mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào không gian, thời gian, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân, diễn biến hành vi; căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, sơ đồ hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 05/01/2018, tại lán xướng ở bãi cát nhà Đồng Văn S ở thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Công an huyện Phú Xuyên đã bắt quả tang Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H đang đánh bạc dưới hình thức đánh "Sâm"; tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.620.000 đồng. Xét thấy, việc VKSND huyện Phú Xuyên truy tố Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh địa phương, mà còn là một trong những căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khiến quần chúng bất bình, lên án đòi hỏi phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự với những mức hình phạt nghiêm, tương xứng với vai trò và tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó Lê Ngọc L là người khởi xướng, Đồng Văn S là người sử dụng lán xướng của nhà mình vào việc đánh

bạc và dùng số tiền vào việc đánh bạc nhiều nhất. L và S giữ vai trò chính trong vụ án, nên xếp ở vị trí thứ nhất.

Đối với Lê Văn D, Lê Mạnh H là người tham gia đánh bạc, hành vi của D, H là ngang nhau nhưng thấp hơn so với L, S.

Xét các bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lượng tiền sát phạt không lớn, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà tùy theo tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo mà áp dụng loại hình phạt và biện pháp chấp hành phù hợp với Điều 36 và Điều 65 của Bộ luật hình sự và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để các bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau.

Xét các bị cáo đều xuất thân từ nghề nông, lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng như khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Số tiền 4.420.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 4.200.000 đồng thu giữ của những người chơi bạc đều là tiền dùng vào đánh bạc, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng khác: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D và Lê Mạnh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Đồng Văn S 09 (*Chín*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Lê Ngọc L 09 (*Chín*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L cho UBND xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội kết hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Lê Văn D 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đ-
ược trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 08 (*Tám*) tháng 12 (*Mười hai*)

ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Lê Mạnh H 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 08 (*Tám*) tháng 12 (*Mười hai*) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Văn D, Lê Mạnh H cho UBND xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 8.620.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài (màu đỏ trắng).

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên ngày 10/4/2018 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 19/4/2018*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đồng Văn S, Lê Ngọc L, Lê Văn D, Lê Mạnh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Hồng Thái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(*Đã ký*)

Lã Phi Hùng

Nơi nhận;

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Nam Triều;
- Bị cáo ;
- Lưu HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Lã Phi H

